

Lộc Ninh, ngày 28 tháng 4 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 20 tháng 4 năm 2025 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 306/2024/TLST-DS ngày 23 tháng 12 năm 2024.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ông Vũ Đ, sinh năm 1989

Địa chỉ: Ấp N, xã L, huyện L, tỉnh Bình Phước

Bị đơn: Ông Phạm Quốc P, sinh năm 1984

Địa chỉ: Ấp M, xã L, huyện L, tỉnh Bình Phước

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Ông Vũ Xuân H, sinh năm 1957

Địa chỉ: Ấp N, xã L, huyện L, tỉnh Bình Phước

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Ông Phạm Quốc P đồng ý trả cho ông Vũ Đ số tiền 50.000.000đ (Năm mươi triệu đồng).

- Về án phí dân sự sơ thẩm: Ông Phạm Quốc P tự nguyện chịu 1.250.000đ (Một triệu hai trăm năm mươi ngàn đồng) án phí dân sự sơ thẩm, ông Vũ Đ không phải chịu án phí. Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lộc Ninh hoàn trả lại số tiền 1.437.000đ (Một triệu bốn trăm ba mươi bảy ngàn đồng) tiền tạm ứng án phí do ông Vũ Đ đã nộp theo biên lai thu tiền số 0006802 ngày 23 tháng 12 năm 2024.

- Về nghĩa vụ chậm thi hành án: Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Phạm Thị Khánh Duyên